

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:48/2019/HS-ST
Ngày 31-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Hiền

Bà Nông Thị Yêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hồng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Hồng H, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1998, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hồng H1 và bà Bé Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, không bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam tạm giữ từ ngày 13/02/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hồng H: Bà Lương Thị Hương L1, trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Âu Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Mã Văn K, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lăng Văn T1, sinh năm 1998. Có mặt.
2. Anh Lý Văn L, sinh năm 1993. Vắng mặt.
3. Anh Phù Văn Đ, sinh năm 1993. Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Anh Đặng Sỹ T2. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, Hoàng Hồng H đang ở nhà thì có Âu Văn T gọi điện bảo đi cầm hàng cho Âu Văn T (ý là đi cầm ma túy cho Âu Văn T), Hoàng Hồng H đồng ý. Âu Văn T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 12V1-07839 đến nhà Hoàng Hồng H và chờ Hoàng Hồng H đi ra thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Âu Văn T dừng lại gọi điện thoại, sau đó Âu Văn T đi sang nhà ai đó ở bên suối. Khoảng 30 phút sau Âu Văn T quay lại chỗ Hoàng Hồng H cùng với một người đàn ông đi xe mô tô đến, Hoàng Hồng H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này. Sau đó cả ba cùng đi ra thị trấn Na Sầm, người đàn ông đó đi một xe, Hoàng Hồng H chở Âu Văn T bằng xe của Âu Văn T. Đến khu vực K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì Âu Văn T bảo Hoàng Hồng H đứng đó chờ, Âu Văn T cùng người đàn ông đi đâu không rõ. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày một mình Âu Văn T quay lại chỗ Hoàng Hồng H, Âu Văn T nói với Hoàng Hồng H đã lấy được hàng (ý là ma túy). Sau đó Hoàng Hồng H điều khiển xe mô tô chở Âu Văn T về căn nhà hoang ở H, thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Âu Văn T bỏ ma túy ra để Âu Văn T và Hoàng Hồng H cùng sử dụng. Sau đó Âu Văn T chia ma túy ra các ống nhựa được 109 (một trăm linh chín) ống (tép), Hoàng Hồng H dùng bật lửa đốt, bịt kín hai đầu ống nhựa lại. Âu Văn T giữ 59 tép, đưa cho Hoàng Hồng H 50 tép bảo bán hộ Âu Văn T. Từ ngày 12/02/2019 đến 14giờ ngày 13/02/2019, Hoàng Hồng H đã bán ma túy như sau:

- Bán cho Lý Văn L 02 (hai) tép ma túy giá 100.000 đồng/tép.
- Bán cho Phù Văn H1 01 (một) tép ma túy giá 100.000 đồng.
- Bán cho Q 02 (hai) tép ma túy với giá 100.000 đồng/tép.
- Bán cho Nông Văn T3 01 (một) tép ma túy giá 100.000 đồng.
- Bán cho Lăng Văn T1 02 (hai) tép ma túy giá mỗi 100.000 đồng/tép.

Khoảng 14giờ 30 phút ngày 13/02/2019 tại bãi xe Công ty T, chợ N, Hoàng Hồng H bán cho Phù Văn Đ 01 (một) tép ma túy trên cabin xe tải Biển kiểm soát 36C-10987 của anh Mã Văn K. Hoàng Hồng H lấy từ túi quần bên trái đang mặc ra một tép ma túy rồi đưa cho Phù Văn Đ, Phù Văn Đ và Hoàng Hồng H cùng nhau sử dụng, lúc đó trên xe chỉ có hai người. Khi Mã Văn K quay về,

vừa lên xe nằm ngủ thì Tổ công tác Đồn Biên phòng N đang làm nhiệm vụ tại bãi xe cửa khẩu N phát hiện, bắt quả tang Hoàng Hồng H có tàng trữ một gói nilon màu xanh bên trong có 33 (ba mươi ba) gói nhựa nhỏ màu trắng, hai đầu bịt kín, bên trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Tổ công tác đã mời anh Đặng Sỹ T2 đến làm người chứng kiến, đưa Hoàng Hồng H cùng các đối tượng liên quan về trụ sở Đồn Biên phòng N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) gói nilon màu xanh có 33 (ba mươi ba) ống nhựa nhỏ màu trắng, hai đầu bịt kín, bên trong các ống nhựa trắng có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy heroine và 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobell, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 801695060991732, IMEI2: 801690605698389, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 357850422390390, IMEI2: 357850422390390, bên trong có lắp 01 sim Viettel.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Hồng H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đối tượng liên quan mà Cơ quan điều tra đã thu thập theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ lời khai của Hoàng Hồng H, Cơ quan điều tra đã triệu tập, tiến hành ghi lời khai các đối tượng đã mua ma túy với H, qua xác minh các đối tượng Phù Văn H1, Nông Văn T3 không có mặt ở địa phương và không xác định được đối tượng Quý. Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn L, Lãng Văn T1, Phù Văn Đ đều khai nhận hành vi vi phạm của mình và phù hợp với lời khai của Hoàng Hồng H cũng như các tình tiết khách quan của vụ án.

Đối với Âu Văn T là người đưa ma túy cho Hoàng Hồng H để bán. Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai, đối chất giữa Âu Văn T và Hoàng Hồng H nhưng Âu Văn T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra không thu giữ được tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Âu Văn T nên chưa đủ căn cứ để xử lý Âu Văn T trong vụ này.

Đối với Mã Văn K là chủ của chiếc xe ô tô Biển kiểm soát 36C-10987, Mã Văn K không biết việc Hoàng Hồng H bán ma túy cho Phù Văn Đ trong ô tô của Mã Văn K nên không xử lý trong vụ này.

Đối với Phù Văn Đ, Lý Văn L, Lãng Văn T1 là người nghiện chất ma túy, Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú đề nghị xem xét dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại Nghị định 111/2013/NĐ-CP.

Tại bản Kết luận giám định số 104/KL-PC09 ngày 14/2/2019 kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,988 gam (đã trừ bì).

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Hồng H phạm vào Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia tại phiên tòa, giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Hồng H mức án từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù giam; hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Hồng H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo bán ma túy được 600.000 đồng.
- Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobell, đã qua sử dụng, có số IMEI1:801695060991732, IMEI2: 801690605698389 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel;
- Trả cho bị cáo Hoàng Hồng H 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 357850422390390, IMEI2: 357850422390390 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel

Án phí bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hồng H hợp pháp cho bị hại trình bày quan điểm: Mức hình phạt đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đưa ra là cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo còn trẻ, trình độ nhận thức, hiểu biết còn hạn hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù giam. Về xử lý vật chứng nhất trí với quan điểm của kiểm sát đưa ra là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với người chứng kiến đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Hoàng Hồng H do nghiện chất ma túy nên ngày 12/02/2019 đã nhận lời bán hộ ma túy cho Âu Văn T để hưởng lợi bằng việc

được sử dụng ma túy. Hoàng Hồng H nhận 50 (năm mươi) gói ma túy với Âu Văn T để bán cho những người nghiện ma túy. Khi Tổ công tác phát hiện bắt quả tang Hoàng Hồng H còn 33 (ba mươi ba) gói ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 104/KL-PC09 ngày 14/2/2019 kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,988 gam (đã trừ bì). Nhận thấy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Hồng H đủ yếu tố cấu thành Tội mua bán trái phép chất ma túy điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Hồng H là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Hoàng Hồng H chưa có tiền án, tiền sự; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện, không sở hữu tài sản gì có giá trị, (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 29/5/2019 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Bà Lương Thị Hương L1 bào chữa cho bị cáo Hoàng Hồng H trình bày quan điểm: Với mức án Viện kiểm sát đưa ra là quá cao, đề nghị Hội đồng xét xử mức án đối với bị cáo từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù giam là phù hợp. Xét thấy đề nghị của bà Lương Thị Hương L1 bào chữa cho bị cáo Hoàng Hồng H đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù giam là phù hợp.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong màu trắng, trên mặt phong bì có in chữ Đồn Biên phòng N màu xanh là vật Nhà nước cấm lưu hành; tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobell, đã qua sử dụng, có số IMEI1:801695060991732, IMEI2:

801690605698389, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel và 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng; trả cho bị cáo Hoàng Hồng H 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 357850422390390, IMEI2: 357850422390390 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Hồng H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Hồng H phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hồng H 08 (tám) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày 13 tháng 02 năm 2019.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong màu trắng, trên mặt phong bì có in chữ Đồn Biên phòng Na Hình màu xanh là vật Nhà nước cấm lưu hành;

- Tịch thu hóa giá sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobell, đã qua sử dụng, có số IMEI1:801695060991732, IMEI2: 801690605698389 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel;

- Trả cho bị cáo Hoàng Hồng H 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Mobiistar, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 357850422390390, IMEI2: 357850422390390 bên trong lắp 01 (một) sim Viettel;

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo nội dung biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019)

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng (*theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn số 3591.0.1054779.00000 tại kho bạc Nhà nước, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ngày 10 tháng 6 năm 2019*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Hồng H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ ĐTCA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHS, huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bàn Văn Tiễn